Ngày soạn:
Ngày dạy:

 **THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU:
 XA NGẮM THÁC NÚI LƯ
 *(Vọng Lư sơn bộc bố)*
 Lý Bạch**
**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**
Sau bài học, HS có khả năng:
**1. Kiến thức**

- Xác định được giá trị nội dung, nghệ thuật của thơ trữ tình làm theo thể Đường luật trong văn bản Xa ngắm thác núi Lư.

- Nhận biết và phân tích được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố thi luật của thơ thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật (bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối) luật trong văn bản Xa ngắm thác núi Lư.
- Cảm nhận được vẻ đẹp độc đáo, hùng vĩ, tráng lệ của núi Lư qua cảm nhận đầy hứng khởi của thiên tài Lý Bạch, qua đó phần nào hiểu được tâm trạng phóng khoáng, lãng mạn của nhà thơ.
**2. Năng lực**
**\* Năng lực chung:**

 + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm

 + Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản,

 + Năng lực giải quyết những tình huống đặt ra trong các văn bản,

**\* Năng lực đặc thù:**

+ Năng lực đọc - hiểu văn bản thơ Đường theo thể loại.

+ Năng lực sử dụng phần dịch nghĩa trong việc phân tích tác phẩm và phần nào biết tích lũy vốn từ Hán Việt.
**3. Phẩm chất**
- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, hoà nhập gắn bó với thiên nhiên.
- Giáo dục hs lòng yêu quê hương đất nước.
- Tích hợp bảo vệ môi trường: Bảo vệ cảnh quan môi trường thiên nhiên.
**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU DẠY HỌC**

**1. Thiết bị:**

- Máy tính, máy chiếu
- Sưu tầm tranh ảnh, thác nước.
**2. Học liệu**

- SGK, SGV, SBT

- PHT.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**
**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Tạo tình huống/vấn đề học tập nhằm huy động kiến thức, kinh nghiệm hiện có của học sinh và nhu cầu tìm hiểu kiến thức mới liên quan đến tình huống/vấn đề học tập

**b. Nội dung**:

GV sử dụng KT đặt câu hỏi để hỏi HS, sau đó kết nối với nội dung của văn bản đọc – hiểu.

**HS** quan sát tranh ảnh, suy nghĩ cá nhân, kết nối tri thức trong tranh ảnh tri thức trong thực tiễn với nội dung bài học

**c. Sản phẩm:** Kết nối tri thức học sinh và lời chuyển dẫn của giáo viên.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**\* B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**- Quan sát đoạn các tranh ảnh sau, em cho biết tên của các địa danh xuất hiện trong mỗi bức tranh. Nêu hiểu biết của em về nền văn hóa của đất nước có các địa danh này.**

**-** GV chiếu tranh ảnh.

**\* B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**HS** quan sát tranh ảnh và suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

**GV** hướng dẫn HS quan sát tranh ảnh.

**\* B3: Báo cáo, thảo luận:**

**GV** chỉ định HS trả lời câu hỏi.

**HS** trả lời câu hỏi của GV.

**\* B4: Kết luận, nhận định (GV):**

- Nhận xét câu trả lời của HS cũng như ý kiến nhận xét của các em.

- Kết nối vào nội dung đọc – hiểu văn bản:
 Trung Quốc – đất nước nổi tiếng với những cảnh đẹp thiên nhiên, ẩm thực đa dạng và đặc biệt là kho tàng văn học đồ sộ. Hôm nay, cô và các con sẽ cùng nhau tìm hiểu một nhà thơ có thể khẳng định là vĩ đại nhất của TQ đó chính là Lý Bạch với tác phẩm Xa ngắm thác núi Lư

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nhiệm vụ 1: Đọc- Tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu**: Tìm hiểu chung về tác giả và văn bản “*Xa ngắm thác núi Lư*”.

**b. Nội dung hoạt động:** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin để tìm hiểu về tác giả và tác phẩm. Hs trình bày dự án được giao trước đó về tác giả, tác phẩm

**c. Sản phẩm:** HS báo cáo, thuyết trình một số nét cơ bản về tác giả, tác phẩm.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Nội dung** |
| ***\* GV hướng dẫn HS đọc và giải thích từ khó*****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**-GV hướng dẫn HS đọc: Đọc phiên âm, dịch nghĩa, dịch thơ, giọng phấn chấn, hùng tráng, ca ngợi, ngắt nhịp: 4/3, 2/2/3. Nhấn mạnh các từ vọng, sinh, quải nghi, lạc.- GV yêu cầu HS tìm hiểu tất cả các từ Hán Việt trong bài thơ?- GV yêu cầu HS so sánh bản dịch thơ và nguyên tác chữ Hán?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- GV đọc mẫu- 2 HS đọc sáng tạo, diễn cảm.- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****- HS đọc văn bản**- GV gọi HS nhận xét về cách đọc của bạn và có thể chia sẻ thêm cách đọc của bản thân.**Bước 4: Nhận xét, đánh giá****-** GV nhận xét kết quả đọc của HS; GV đọc lại một đoạn trong văn bản, khắc sâu những điều chú ý khi đọc.GV chuẩn kiến thức- Câu 1: dịch khá chính xác.- Câu 2: bỏ mất từ “quải” thay bằng từ “treo”.- Câu 3, 4 dịch khá chính xác |  |
| ***\* Tìm hiểu về tác giả, tác phẩm*****Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV chuyển giao nhiệm vụ*GV giao nhiệm vụ: HS chia sẻ thông tin về nhà thơ tác giả và tác phẩm dựa trên phần đã chuẩn bị (GV kiểm tra trước buổi học).*

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 1 (chuẩn bị ở nhà)** |
| Thông tin về tác giả: | - Tên tuổi:- Quê quán:- Phong cách thơ:- Các tác phẩm tiêu biểu: |
| Thông tin về tác phẩm: | 1. Thể thơ:2. Xuất xứ bản dịch:3. Phương thức biểu đạt:4. Bố cục: |

- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**- HS dựa vào thông tin SGK và thu thập thông tin đã chuẩn bị ở nhà để trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** - GV yêu cầu 1 vài cặp đôi báo cáo sản phẩm.- HS khác lắng nghe ghi chép nhận xét và thắc mắc.- GV nghe Hs trình bày. **Bước 4:** **Đánh giá, kết luận** + HS tự đánh giá+ Hs đánh giá lẫn nhau.+ Giáo viên nhận xét đánh giá và mở rộng -> GV chốt kiến thức và ghi bảng/ chiếu slide.GV bổ sung về Lý Bạch: Ông tính tình phóng khoáng, văn hay, võ giỏi, thích uống rượu, đi nhiều nơi, làm thơ rất nhanh, rất hayGV bổ sung về vai trò của các câu thơ: Câu 1: Phông nền cho bức tranh toàn cảnh thác nước ở Hương Lô. Câu 2, 3, 4: Vẻ đẹp lung linh, huyền ảo của thác nước dựa trên cơ sở câu thơ 1. | **I. TÌM HIỂU CHUNG****1. Tác giả:**- Lí Bạch (701-762).- Là nhà thơ nổi tiếng của Trung Quốc đời Đường, được mệnh danh là “Tiên thi”.- Thơ ông luôn thề hiện một tâm hồn tự do, phóng khoáng. Lý BạchHình ảnh trong thơ ông thường kì vĩ, lãng mạn, ngôn ngữ tự nhiên mà điêu luyện.**- Tác phẩm tiêu biểu:** Ông viết cà ngàn bài thơ vê đề tài chiến tranh, thiên nhiên, tình yêu và tình bạn trong đó tiêu biểu như: Tĩnh dạ tứ.Nguyệt hạ độc chước kỳ 1, Nguyệt dạ giang hành ký Thôi viên ngoại Tông Chi, Đối tửu, Cửu nguyệt thập nhật tức sự, Vọng Lư sơn bộc bố.**2. Tác phẩm:****a. Thể thơ:** Thất ngôn tứ tuyệt.**b. Xuất xứ bản dịch:**- Bài thơ được Tương Như dịch, trong thơ Đường tập II, nhà xuất bản văn học, Hà Nội 1987. 2. Tác phẩm- In trong tập thơ Đường, tập II.**c. Phương thức biểu đạt:**biểu cảm kết hợp miêu tả.**d. Bố cục**(2 phần): - Câu 1: Tả đỉnh núi Hương Lô.- Câu 2, 3, 4: Vẻ đẹp khác nhau của thác nước. |

**Nhiệm vụ 2: Thực hành đọc hiểu**

**a. Mục tiêu**

- Xác định được giá trị nội dung, nghệ thuật của thơ trữ tình làm theo thể Đường luật trong văn bản Xa ngắm thác núi Lư.

- Nhận biết và phân tích được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố thi luật của thơ thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật (bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối) luật trong văn bản Xa ngắm thác núi Lư.

- Cảm nhận được vẻ đẹp độc đáo, hùng vĩ, tráng lệ của núi Lư qua cảm nhận đầy hứng khởi của thiên tài Lý Bạch, qua đó phần nào hiểu được tâm trạng phóng khoáng, lãng mạn của nhà thơ.

**b.** **Nội dung**: GV sử dụng PP thảo luận nhóm, KT đặt câu hỏi, HS làm việc các nhân, nhóm để tìm hiểu nghệ thuật xây dựng tính cách nhân vật của nhà văn.

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời, phiếu học tập đã hoàn thiện của nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Nội dung** |
| **\* Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:HS thảo luận nhóm : Xác định vị trí đứng ngắm thác nước của Lý Bạch và cho biết lợi thế của việc chọn điểm nhìn dó để quan sát và miêu tả cảnh vật.**\* Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ- HS trao đổi nhóm, suy nghĩ trả lời.- GV quan sát và hỗ trợ HS**\* Bước 3:** Báo cáo kết quả thảo luận- Đại diện nhóm trình bày- Nhóm khác lắng nghe, ghi chép và phản hồi- GV nghe HS trình bày, hỏi đáp. **\* Bước 4:** Đánh giá kết luậnGiáo viên nhận xét đánh giá.- Cảnh vật được nhìn ngắm từ xa.- Điểm nhìn đó không cho phép khắc hoạ cảnh vật 1 cách chi tiết, tỉ mỉ nhưng lại có lợi thế là dễ phát hiện được vẻ đẹp của toàn cảnh. Để làm nổi bật được sắc thái hùng vĩ của thác nước núi Lư, cách chọn điểm nhìn đó là tối ưu.**\* Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:GV yêu cầu HS đọc lại câu 1 và trả lời: - Câu thơ thứ nhất miêu tả cái gì?- Ngọn núi Hương Lô được miêu tả như thế nào?- So sánh cách miêu tả ngọn núi Hương Lô trong câu văn của Tuệ Viễn: “Khí bao trùm trên đỉnh Hương Lô mù mịt như hương khói”, câu thơ dịch của Tương Như với bản dịch nghĩa, ta thấy có gì khác nhau?**\* Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ- HS suy nghĩ trả lời.- GV quan sát và hỗ trợ HS**\* Bước 3:** Báo cáo kết quả thảo luận- HS trình bày- HS khác lắng nghe, ghi chép và phản hồi- GV nghe HS trình bày, hỏi đáp. **\* Bước 4:** Đánh giá kết luậnGiáo viên nhận xét đánh giá.-> GV chốt kiến thức thông qua chiếu slide. - GV giải thích thêm: Câu thứ nhất phác ra phông nền của bức tranh toàn cảnh trước khi miêu tả vẻ đẹp của thác nước. Đây là một phông nền đặc biệt: Ngọn núi Hương Lô hiện lên với đặc điểm nổi bật nhất, đặc điểm đó gợi cho người đời phải đặt tên là Lư Hương- GV bổ sung: Câu thơ của Tuệ Viên gợi không khí huyền ảo, còn câu dịch của Tương Như không khí huyền ảo đó bị xua tan. Đó cũng là cái khó của người dịch thơ chữ Hán. Trong thơ Lý Bạch vừa có không khí huyền ảo, vừa cho thấy sự sinh sôi, nảy nở sống động khi MT xuất hiện.**\* Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:- Trên nền cảnh núi rực rỡ hùng vĩ đó, 1 thác nước hiện ra khác nào 1 dòng sông treo trước mặt. Lời thơ nào (ở trong 3 bản) đã tạo nên hình ảnh này? Bản dịch thơ không dịch được chữ nào của nguyên tác? Dựa vào nghĩa của các từ quải và tiền xuyên, hãy cho biết câu 2 tả cảnh thác nước từ vị trí nào? Cảnh thác từ trên đỉnh cao được miêu tả như thế nào?- Trong các bản phiên âm, dịch nghĩa, dịch thơ, lời nào diễn tả sức mãnh liệt của thác núi Lư? Chữ nào trong lời thơ này được viết với sự táo bạo của trí tưởng tượng?- Câu thơ tả thác nước ở phương diện nào? Nó gợi cho ta điều gì?- Con số ba nghìn thước có phải là con số chính xác không? Cách nói đó có tác dụng gì?- Cảnh tượng mãnh liệt kì ảo kích thích trí tưởng tượng của nhà thơ, để ông viết tiếp lời thơ hết sức ấn tượng. Đó là lời thơ nào?Hai động từ nghi, lạc gợi cho người đọc ảo giác gì ? Lời thơ gợi cảnh tượng như thế nào?**\* Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ- HS suy nghĩ trả lời.- GV quan sát và hỗ trợ HS**\* Bước 3:** Báo cáo kết quả thảo luận- HS trình bày- HS khác lắng nghe, ghi chép và phản hồi- GV nghe HS trình bày, hỏi đáp. **\* Bước 4:** Đánh giá kết luậnGiáo viên chốt đáp án:- Câu thơ: Xa trông dòng thác treo trước sông này. Từ quải. GV bình: Vì vị trí ở xa ngắm thác nước nên dưới mắt nhà thơ, thác nước vốn tuôn trào, đổ ầm ầm xuống núi đã biến thành dải lụa trắng rủ xuống yên ắng và bất động được treo lên giữa khoảng vách núi và dòng sông. Chữ “quải” đã biến cái động thành tĩnh, biểu hiện một cách hết sức sát hợp cảm nhận nhìn từ xa về dòng thác. Đỉnh núi khói tía mịt mù, chân núi, dòng sông tuôn chảy, khoảng giữa là thác nước treo cao như dải lụa. Quả là một bức danh hoạ tráng lệ.- Câu thơ: Thác chảy như bay đổ thẳng xuống ba nghìn thước. Từ phi: bay. Con số ba nghìn thước chỉ là con số ước phỏng hàm ý rất cao - làm tăng thêm độ nhanh, sức mạnh, thế đổ của dòng thác.- Câu thơ: Ngỡ là sông Ngân rơi tự chín tầng mây. Con thác treo đứng trước mặt khác nào như con sông Ngân Hà từ trên trời rơi xuống.- GV bình: Nghệ thuật so sánh, phóng đại ở đây cũng như phép cường điệu, phóng đại ở 2 câu trên có vẻ như vô lí. Song đặt trong văn cảnh, người đọc vẫn cảm thấy chân thật, tự nhiên. Vì ngọn núi Hương Lô có mây mù bao phủ nên nhìn từ xa có cảm giác dòng nước như 1 dải lụa treo lơ lửng vắt từ trong mây, từ trên đỉnh trời mà trải xuống, chảy xuống.-> GV chốt kiến thức thông qua chiếu slide**\* Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:Qua đặc điểm cảnh vật được miêu tả, ta có thể thấy những nét gì trong tâm hồn và tính cách nhà thơ?**\* Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ- HS suy nghĩ trả lời.- GV quan sát và hỗ trợ HS**\* Bước 3:** Báo cáo kết quả thảo luận- HS trình bày- HS khác lắng nghe, ghi chép và phản hồi- GV nghe HS trình bày, hỏi đáp. **\* Bước 4:** Đánh giá kết luậnGiáo viên nhận xét, đánh giáGV chốt kiến thức chuẩn | **II. Thực hành đọc hiểu****1. Vẻ đẹp nhìn từ xa của thác nước chảy từ đỉnh Hương Lô.****1.1. Câu thơ đầu :** - Tả đỉnh núi Hương Lư. - Tạo ra cái phông nền cho bức tranh toàn cảnh của thác nước. - Nhìn từ xa, ngọn núi Hương Lư trông như chiếc lò hương. Ánh sáng mặt trời phản quang với hơi nước chuyển thành một màu tím rực rỡ và kì ảo.**1.2. Ba câu thơ cuối**- Câu thứ hai biến động thành tĩnh, tả cảnh thác nước tuôn trào ầm ầm từ trên xuống biến thành một dòng sông rủ xuống bất động được treo lên giữa vách núi và dòng sông.**-** Câu thứ ba tả thế nước chảy, cảnh vật lại từ tĩnh chuyển sang động. Tác giả dùng động từ *phi* (bay) và tính từ *trực* (thẳng) cùng phép nói quá để miêu tả thế nước chảy rất mạnh của dòng thác.- Câu thứ tư nói về ảo giác của nhà thơ về dòng thác. Nhìn thác nước từ trên mây đổ xuống khiến tác giả liên tưởng đến dải Ngân Hà**.****2. Tâm hồn thi nhân**- Trí tưởng tượng bay bổng trước cảnh đẹp của quê hương, đất nước.- Tình yêu thiên nhiên đằm thắm. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: hoàn thiện kiến thức vừa chiếm lĩnh được; rèn luyện kĩ năng áp dụng kiến thức mới để giải quyết các tình huống/vấn đề trong học tập.

**b. Nội dung hoạt động:** GV sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:: Hãy chọn chữ cái trước câu trả lời em cho là **đúng.
Câu 1: Chủ đề của bài thơ "Xa ngắm thác núi Lư" là gì?**

A. Cảnh đẹp hùng vĩ của thác núi Lư.

B. Tâm hồn hoà nhập với thiên nhiên của nhà thơ

C. Cảnh thác núi Lư trong sự tưởng tượng phóng khoáng của thi nhân.
D. Những xúc cảm trước cảnh đẹp của núi Lư
**Câu 2: Nhà thơ Lý Bạch được mệnh danh là gì?**

A. Thánh thơ
B. Thần thơ
C. Tiên thơ
D. Tất cả đều đúng
**Câu 3: Lý Bạch đã chọn điểm nhìn như thế nào để quan sát thác nước?**

A. Từ trên cao nhìn xuống
B. Từ xa nhìn lại
C. Đứng gần bên dòng thác
D. Từ dưới nhìn lên trên đỉnh thác
**Câu 4: Bài thơ "Xa ngắm thác núi Lư" được viết theo thể thơ nào?**

A. Thất ngôn bát cú
B. Ngũ ngôn tứ tuyệt
C. Ngũ ngôn bát cú.
D. Thất ngôn tứ tuyệt
**Câu 5: Nhà thơ Lý Bạch sống dưới triều đại nào của Trung Quốc?**A. Thời Tam quốc.
B. Thời nhà Tống.

C. Thời nhà Đường.

D. Thời nhà Lương.
**Câu 6: Trong bài thơ Xa ngắm thác núi Lư, tác giả đã ví dòng thác với cảnh vật nào?**
A. Đám mây trên bầu trời.

B. Ngọn núi Hương Lô.

C. Dải Ngân Hà tuột khỏi mây.

D. Con rồng từ trên trời bay xuống.
**Câu 7: Vẻ đẹp của bức tranh núi Lư trong bài thơ Xa ngắm thác núi Lư là:**A. êm đềm, thần tiên.

B. tráng lệ, kì ảo.

C. hùng vĩ, tĩnh lặng.

D. hiền hòa, thơ mộng.
**Câu 8: Qua bài thơ Xa ngắm thác núi Lư, em biết được điều gì về Lý Bạch?**A. Một tâm hồn mơ mộng yêu dân, thương nước, say đắm thiên nhiên.
B. Sự quan sát tinh tế, tình cảm bạn bè thắm thiết của tâm hồn đa cảm.
C. Một con người luôn ao ước mơ mộng thiên nhiên, tìm cách lánh xa cõi đời thực.
D. Sự quan sát tinh tế, tình yêu thiên nhiên đằm thắm và tâm hồn phóng khoáng của tác giả.
**Câu 9: Điểm nhìn của tác giả đối với toàn cảnh núi Lư trong bài thơ Xa ngắm thác núi Lư là:**A. trên đỉnh núi Hương Lô.

B. ngay dưới chân núi Hương Lô.

C. đứng nhìn từ xa.
D. trên con thuyền xuôi dòng sông
**Câu 10: Trong bài thơ Xa ngắm thác núi Lư, ví dòng thác với dải Ngân Hà, tác giả Lí Bạch muốn thể hiện điều gì?**A. Ngẫu nhiên ví von, không có ý định gì.
B. Ca ngợi vẻ đẹp kì vĩ của dòng thác.
C. Bắt chước người khác, phải so sánh trong thơ.
D. Thể hiện sự hoang tưởng của mình khi nhìn thác.

**\* Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ

- HS suy nghĩ trả lời.

- GV quan sát và hỗ trợ HS

**\* Bước 3:** Báo cáo kết quả thảo luận

- HS trả lời.

- GV nghe HS trả lời.

**\* Bước 4:** Đánh giá kết luận

Giáo viên nhận xét, đánh giá

**Đáp án:**

1- B ; 2-C; 3-B; 4-D; 5-C; 6-C; 7-B; 8-C; 9-D; 10-B

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

GV giao bài tập về nhà: Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp thiên nhiên trong bài Xa ngắm thác núi Lư.

**\* Dặn dò:**

- Hoàn thiện BTVN.

- Học thuộc bài thơ, nắm chắc nội dung bài học.

- Soạn bài tiếp theo.